

Bản án số: 101/2020/HS-ST  
Ngày: 20-7-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Xuân Định, ông Trần Văn Sinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Minh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2017/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hữu S** - Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 04 tháng 11 năm 1981; Nơi đăng ký NKTT: Tổ 1, khu 5A, phường T, P, Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Trần Hữu N và bà: Lương Thị S; có vợ là Lê Thị Huyền T, có 04 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 11/9/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 15 tháng án treo, thử thách 30 tháng về tội “Làm nhục người khác”; Ngày 15/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cộng với 15 tháng án treo của bản án ngày 11/9/2007, tổng hợp hình phạt là 27 tháng tù tính từ ngày 16/3/2008. Bị tạm giữ ngày 27/3/2017, trả tự do ngày 30/3/2017; bị bắt buộc chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 từ ngày 18/12/2017 đến ngày 07/7/2020; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu S quen biết với Bùi Thị M, biết M là người bán xổ số và bán số lô, số đề tại thành phố P nên S đã mua số lô, số đề, xiên của M. Đề là hai số cuối của giải đặc biệt, 1.000 đồng tiền đề nếu trúng được 70.000đồng. Lô là hai số cuối của tất cả các giải xổ số miền bắc, nếu trúng được trả số tiền gấp 3,5 lần số tiền đánh. Xiên là cặp số gồm hai đến ba số có hai chữ số được tính theo số cuối của tất cả

các giải xổ số, nếu trúng được trả gấp 10 lần tiền đánh. Ngày 27/3/2017, khi S đang đi trên xe ô tô biển số 30A-177.77 do anh Nguyễn Tuấn A điều khiển trên đoạn đường từ B về L, đến gần trạm thu phí Y, thành phố L thì S nhận tin từ máy điện thoại của S đến số máy điện thoại của Bùi Thị M để đánh số lô, đề, xiên với M. Tổng số tiền S đánh là 923.000.000đồng. So với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày S trúng đề số tiền 1.350.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc và số tiền thắng bạc của S là 2.273.000.000đồng. S được hưởng lợi số tiền 427.000.000đồng nhưng S, M chưa thanh toán thì đã bị bắt.

Sau khi nhận tin nhắn đánh số lô, đề, xiên của S. M ghi các con số lô đề và số tiền tương ứng ra tờ giấy chia thành 04 bảng lô đề, điện thoại đọc các số đề và số tiền chuyển bảng lô đề cho 04 người gồm: Hoàng Thị Lan H với số tiền là 214.000.000đồng, chuyển cho Vũ Thị H1, Nguyễn Thị P và đối tượng tên H2 (không rõ lai lịch địa chỉ). Sau đó M nhờ con gái là Mai Thị Thảo T chụp ảnh lại các bảng đề và chuyển hình ảnh các số lô đề đó qua Zalo cho 04 người trên, nhưng dữ liệu M gửi để đánh bạc với H1, P, H2 đã bị M xóa hết, không xác định được số tiền đánh bạc cụ thể.

Sau khi nhận bảng lô đề từ Bùi Thị M qua Zalo, Hoàng Thị Lan H chuyển tiếp toàn bộ bảng đề cho Mai Thị H3. So với kết quả xổ số miền bắc ngày 27/3/2017 thì bảng đề Bùi Thị M chuyển cho Hoàng Thị Lan H thì M trúng lô đề số tiền là 430.000.000đồng.

Bùi Thị M và Hoàng Thị Lan H cũng có thỏa thuận phương thức đánh bạc cách tính tiền thắng thua (trúng lô đề) như M và S. Ngoài ra ngày 27/3/2017, M và H còn thỏa thuận M sẽ được hưởng lợi 2% trên tổng số tiền đánh của Trần Hữu S là 18.460.000đ, M sẽ chuyển cho H hưởng 1% trong tổng số tiền 214.000.000đồng mà M chuyển bảng lô đề cho H là 2.140.000đồng, nhưng M và H chưa thanh toán.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại của Trần Hữu S, biên bản kiểm tra điện thoại của Bùi Thị M còn lưu giữ tin nhắn của S gửi cho M các con số lô đề có ghi số tiền tương ứng với từng số lô đề, với tổng số tiền đánh bạc ngày 27/3/2017 là 923.000.000đồng.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại Hoàng Thị Lan H lưu giữ hình ảnh các con số lô đề, tương ứng với số tiền đánh bạc từ tài khoản Zalo của M chuyển bảng lô đề cho H với tổng số tiền đánh bạc là 214.000.000đồng.

Bản cáo trạng số 71/KSĐT-HS ngày 14/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Hữu S, Bùi Thị M, Hoàng Thị Lan H về tội “Đánh bạc”, theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và bản án hình sự phúc thẩm số 624/2018/HS-PT ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xử phạt bị cáo Bùi Thị M 30 tháng tù; bị cáo Hoàng Thị Lan H 24 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng về tội “Đánh bạc”.

Đối với Trần Hữu S bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã quyết

định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Trần Hữu S và tạm đình chỉ xét xử đối với Trần Hữu S. Đến nay, Trần Hữu S đã khỏi bệnh theo như Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 108/2020/KL-BBCB ngày 30/6/2020 của Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 (ra viện ngày 07/7/2020). Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết định phục hồi vụ án và đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo S.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có ý kiến: trong quá trình điều tra bị cáo S khai báo nhận tội đúng như kết quả điều tra, do đó đủ cơ sở kết luận ngày 27/3/2017, khi S đang đi trên xe ô tô biển số 30A-177.77 do anh Nguyễn Tuấn A điều khiển trên đoạn đường từ B về L, đến gần trạm thu phí Y, thành phố L thì S nhắn tin từ máy điện thoại của S đến số máy điện thoại của Bùi Thị M để đánh số lô, đề, xiên, với M. Tổng số tiền S đánh là 923.000.000đồng. So với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày S trúng số tiền 1.350.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc và số tiền thắng bạc của S là 2.273.000.000đồng. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo S về tội “*Đánh bạc*”, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điều 43, 44 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo S 30 tháng 18 ngày tù (bằng thời hạn tạm giữ và thời hạn bắt buộc chữa bệnh), không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị cáo S thừa nhận mình bị truy tố xét xử về tội đánh bạc là đúng, không oan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị cáo S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ điểm c khoản 2 điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo S.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra, bị cáo đều thừa nhận hành vi đánh đề, đánh xiên như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh mô tả, cụ thể như sau: Chiều ngày 27/3/2017, bị cáo M có nhận đánh lô, đề và đánh xiên với S. Tổng số tiền S đánh lô, đề, xiên là 923.000.000đồng. Nếu so với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì S trúng số tiền 1.350.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc và số tiền thắng bạc của S là 2.273.000.000đồng. S được hưởng lợi số tiền 427.000.000đồng nhưng S, M chưa thanh toán thì đã bị bắt.

Sau khi nhận tin nhắn đánh số lô, đề, xiên của S. M ghi các con số lô đề và số tiền tương ứng ra tờ giấy chia thành 04 bảng lô đề, điện thoại đọc các số đề và số tiền chuyển bảng lô đề cho 04 người gồm: Hoàng Thị Lan H với số tiền là 214.000.000đồng, và một số người nữa, nhưng đã xóa hết các nội dung.

Sau khi nhận bảng lô đề từ Bùi Thị M qua Zalo, Hoàng Thị Lan H chuyển tiếp toàn bộ bảng đề cho Mai Thị H3. So với kết quả xổ số miền bắc ngày 27/3/2017 thì bảng đề Bùi Thị M chuyển cho Hoàng Thị Lan H thì M trúng lô đề số tiền là 430.000.000đồng.

Kết quả kiểm tra điện thoại của S, M, H đều thể hiện ngày 27/3/2017 các bị cáo đã có hành vi đánh lô, đề, xiên như lời thừa nhận của bị cáo S.

Các bị cáo cũng thừa nhận không được cơ quan nào cho phép mua, bán số lô, đề, xiên.

Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của chính phủ quy định: *“Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi mua các số lô, số đề”*.

Điều 248 BLHS quy định: *“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm, hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:*

*b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có giá trị từ năm mươi triệu đồng trở lên.*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”*.

Như vậy, hành vi mua bán số lô, đề, xiên của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc.

Về số tiền đánh bạc theo như bản cáo trạng quy kết thì tổng số tiền đánh bạc của M, S là 2.273.000.000đồng, của bị cáo H là 430.000.000đồng (gồm cả tiền đánh lô đề và tiền trúng), tuy nhiên khi kết quả xổ số miền bắc chưa quay số thì S đã bị bắt, do vậy chỉ có căn cứ kết luận S đánh bạc với số tiền là 923.000.000đồng (không tính số tiền trúng).

[3] Xét vai trò các bị cáo: Đối với bị cáo Bùi Thị M và bị cáo Trần Hữu S giữ vai trò đầu của vụ án vì số tiền đánh bạc của M và S lớn hơn bị cáo H (bị cáo M đã bị xét xử trước).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Bị cáo S bị tạm giữ từ ngày 27/3/2017 đến ngày 30/3/2017 và bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 từ ngày 18/12/2017 đến ngày 07/7/2020. Căn cứ Điều 43, Điều 44 Bộ luật hình sự 1999 thì thời gian tạm giữ và bắt buộc chữa bệnh của bị cáo S được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan Công an có thu giữ một số tài sản sau:

**\* Vật chứng Trần Hữu S:**

- 01 điện thoại di động IPHONE, (MODEL A1660, được ghi sau lưng vỏ máy) IMEI 359161070476699 (lưu trên phần mềm máy và in trên khay sim) + 01 sim;

- 01 điện thoại di động IPHONE, MODEL A1660 được ghi sau lưng vỏ máy) IMEI 359162075574041 (lưu trên phần mềm máy và in trên khay sim) + 01 sim;

- 01 con dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài khoảng 60 cm, chiều ngang khoảng 4 cm, bên ngoài bọc vỏ màu đen.

- 01 con dao bằng thép, màu trắng, cán gỗ màu nâu, chiều ngang lớn nhất khoảng 7 cm, bên ngoài bọc bằng túi màu đen.

- 01 kiếm bằng kim loại, màu trắng, chiều dài khoảng 80 cm, cán dài khoảng 20 cm, lưỡi kiếm dài khoảng 60 cm, chiều ngang khoảng 2 cm, bên ngoài được bọc bằng bao kiếm bằng kim loại màu vàng, có khắc chữ và hoa văn nổi.

**\* Vật chứng Bùi Thị M:**

- 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen vàng, IMEI1 861277030837357/IMEI2:861277030838353 (được ghi tại tem dán trong thân máy), + 01 SIM

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 301 màu hồng đen, IMEI1 358340055752727; IMEI2 358340055752735 (được ghi tại tem dán trong thân máy), + 01 sim;

- 01 điện thoại Samsung Galaxy J7, màu vàng, IMEI1 353415088170686, IMEI2 353416088170684 (được ghi tại tem dán trong thân máy), không sim.

**\* Vật chứng Hoàng Thị Lan H:**

- 01 điện thoại Samsung Galaxy J7, màu trắng, IMEI1 353236070235695, IMEI2 353237070235693 (được ghi tại tem dán trong thân máy) + 01 sim;

Đối với số điện thoại của bị cáo M, bị cáo H đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và bản án hình sự phúc thẩm số 624/2018/HS-PT ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đối với vật chứng thu của bị cáo S, chưa được xử lý nên bản án này sẽ xử lý. Đối với điện thoại di động IPHONE, (MODEL A1660, được ghi sau lưng vỏ máy) IMEI 359162075574041 (lưu trên phần mềm máy và in trên khay sim) + 01 sim S

dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với dao, kiếm thu giữ của bị cáo S không phải là vật chứng của vụ án vì không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên đây là những hung khí nguy hiểm nên tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động IPHONE, (MODEL A1660, được ghi sau lưng vỏ máy) IMEI 359161070476699 (lưu trên phần mềm máy và in trên khay sim) + 01 sim của S không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho S.

Theo quy định của pháp luật thì lẽ ra phải phạt bị cáo một số tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm nên không áp dụng hình phạt phụ đối với bị cáo.

[7] Về án phí, căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu S phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; Điều 44 BLHS 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu S 30 (ba mươi) tháng 18 (mười tám) ngày tù. Thời hạn tù được trừ vào thời hạn bắt buộc chữa bệnh từ ngày 18/12/2017 đến ngày 07/7/2020 và 03 ngày tạm giữ (bị cáo S đã thi hành án xong).

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động:

- 01 điện thoại di động IPHONE, (MODEL A1660, được ghi sau lưng vỏ máy) IMEI 359162075574041 (lưu trên phần mềm máy và in trên khay sim) + 01 sim.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài khoảng 60 cm, chiều ngang khoảng 4 cm, bên ngoài bọc vỏ màu đen.

- 01 con dao bằng thép, màu trắng, cán gỗ màu nâu, chiều ngang lớn nhất khoảng 7 cm, bên ngoài bọc bằng túi màu đen.

- 01 kiếm bằng kim loại, màu trắng, chiều dài khoảng 80 cm, cán dài khoảng 20 cm, lưỡi kiếm dài khoảng 60 cm, chiều ngang khoảng 2 cm, bên ngoài được bọc bằng bao kiếm bằng kim loại màu vàng, có khắc chữ và hoa văn nổi.

+ Trả lại bị cáo Trần Hữu S: 01 điện thoại di động IPHONE, (MODEL A1660, được ghi sau lưng vỏ máy) IMEI 359161070476699 (lưu trên phần mềm máy và in trên khay sim) + 01 sim.

*Tình trạng vật chứng, như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng số 96*

ngày 26/7/2017 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh với Công an tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí:

Buộc bị cáo S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Quang Cường**